

Bên cho vay: Tổ chức Tài chính

- Địa chỉ:
- Giấy CNĐKKD số:

Số:...../202...../HĐTD-TYM, ngày.....tháng.....năm 20.....

- Địa chỉ:
 - Giấy CNĐKKĐ số: Ngày cấp: Nơi cấp: Điện thoại:
 - Đại diện: ☐ Ông ☐ Bà Chức vụ:

- Thành viên vay vốn: Bà Ngày/tháng/năm sinh: Cụm số: Mã KH :

Nơi ở hiện nay: ☐ Theo hộ khẩu thường trú; ☐ Khác

- ☐ Người đồng vay vốn / ☐ Người bảo lãnh:

Số ☐ CMND/☐ CCCD: Ngày cấp: Nơi cấp:

Hộ khẩu TT:

Nơi ở hiện nay: ☐ Theo hộ khẩu thường trú; ☐ Khác

Mối quan hệ với thành viên vay vốn:

Đơn vị: Đồng

Loại vốn	Số tiền vay	Thời hạn vay	Hình thức hoàn trả (Tuần/4 tuần)	Lãi suất	Ngày trả đầu tiên	Ngày trả cuối cùng
			☐ hàng tuần ☐ 4 tuần/lần	%/.....	... / .../	... / .../
			☐ hàng tuần ☐ 4 tuần/lần	%/.....	... / .../	... / .../
			☐ hàng tuần ☐ 4 tuần/lần	%/.....	... / .../	... / .../
Tổng cộng						

Mục đích sử dụng vốn vay:

- Theo ngành nghề :

- Theo ngành nghề :

.....

- Theo nhu cầu :

* Loại vốn:

- Theo ngành nghề :

Free again after 1 month

- Theo nhu cầu:

* Loại vốn:

Loại von:

Theo ngành nghề:

- Theo ngành nghề :

.....

(Lịch hoàn trả của khoản vay là một phần không tách rời của hợp đồng tín dụng/kế ước nhận nợ)

* Khách hàng theo dõi số tiền hoàn trả gốc và lãi vay từng kỳ theo lịch hoàn trả được cấp ngay sau khi nhận vốn

Phương thức cho vay: Cho vay từng lần.

Tài sản bảo đảm: ☐ Có tài sản bảo đảm (Hợp đồng thế chấp đi kèm) / ☒ Không có tài sản bảo đảm.

Thành viên vay vốn, ☐ Người đồng vay vốn/☐ Người bảo lãnh đã đọc, hiểu rõ, chấp nhận và chịu trách nhiệm pháp lý về các điều kiện thỏa thuận với TTM quy định tại Phụ lục số 01 - Các điều kiện Hợp đồng tín dụng kèm theo Hợp đồng tín dụng/Kế ước nhân nợ này.

Với 11M quy định tại Phụ lục số 01 - Các điều kiện hợp đồng thi dựng kinh theo hợp đồng thi dựng kinh theo dự án này.

Thành viên vay vốn: Chữ ký

☐ Người đồng vay vốn/ ☐ Người bảo lãnh Chữ ký

Giám đốc chi nhánh
(Ký, ghi rõ họ và tên)

PHỤ LỤC 01: CÁC ĐIỀU KIỆN HỢP ĐỒNG TÍN DỤNG

(Kèm theo Số:...../202.../HĐTD-TYM, ngày.....tháng.....năm 202...)

Điều 1. Điều kiện chung

- Thành viên vay vốn được vay số tiền theo nội dung cụ thể nêu tại Bản Hợp đồng tín dụng/Khế ước nhận nợ này. Thành viên vay vốn đã thực tế nhận nợ toàn bộ số tiền vay được Bên cho vay giải ngân.
- Phương pháp tính lãi suất: Lãi suất cho vay nêu tại hợp đồng vay vốn được áp dụng cố định trên số tiền dư nợ ban đầu mà Bên cho vay đã thực tế giải ngân cho thành viên vay vốn (số tiền nhận nợ) từ thời điểm giải ngân cho đến khi tất toán khoản vay, không phụ thuộc vào yếu tố dư nợ vay giảm dần. Hệ thống tính lãi vay hàng ngày, lãi vay của một kỳ bằng tổng lãi vay của các ngày trong kỳ. Lãi vay hàng kỳ được làm tròn đến 1.000 đồng, được bù trừ giữa các kỳ liên tiếp.
- Mức lãi suất: Lãi suất quy đổi theo năm:
 - Lãi suất được tính theo dư nợ cho vay ban đầu vốn là:.....%/năm (tương đương.....%/năm tính theo dư nợ thực tế)
 - Lãi suất được tính theo dư nợ cho vay ban đầu vốn là:.....%/năm (tương đương.....%/năm tính theo dư nợ thực tế)
 - Lãi suất được tính theo dư nợ cho vay ban đầu vốn là:.....%/năm (tương đương.....%/năm tính theo dư nợ thực tế)
- Phương thức hoàn trả: Theo nội dung thống nhất tại Hợp đồng tín dụng/Khế ước nhận nợ.
- Hình thức hoàn trả: Tiền mặt hoặc chuyển khoản, loại tiền đồng Việt Nam.

Điều 2. Trả nợ gốc và lãi

- Thành viên vay vốn chấp hành đầy đủ các quy định của Pháp luật và các cam kết thỏa thuận với Bên cho vay; sử dụng tiền vay đúng mục đích và tạo điều kiện để Bên cho vay kiểm tra việc sử dụng tiền vay; chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác và trung thực của các hồ sơ đã cung cấp;
- Thành viên vay vốn có trách nhiệm trả nợ gốc, lãi cho Bên cho vay đầy đủ và đúng hạn trả nợ theo lịch hoàn trả tại địa điểm thu tiền hoặc chuyển khoản theo quy định của Bên cho vay. Trường hợp ngày trả nợ gốc, lãi khoản vay là ngày nghỉ, lễ tết thì thời gian thu tiền sẽ do 2 bên thỏa thuận theo quy định của pháp luật. Nếu thành viên vay vốn không trả nợ hoặc không trả đầy đủ đúng hạn nợ gốc và lãi, thành viên vay vốn phải chịu trả lãi như sau:
 - Trường hợp khoản vay bị chuyển nợ quá hạn, thì thành viên vay vốn phải trả lãi trên dư nợ quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả và lãi suất áp dụng tối đa là 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn theo quy định của TYM tại từng thời kỳ và phù hợp với quy định của pháp luật.
 - Trường hợp thành viên vay vốn không trả đúng hạn tiền lãi tính trên nợ gốc đã thỏa thuận, thành viên vay vốn phải trả lãi chậm trả theo mức lãi suất do Bên cho vay ấn định và tối đa là 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định của TYM tại từng thời kỳ và phù hợp với quy định của pháp luật.
- Thành viên vay vốn trả gốc, lãi theo hình thức hoàn trả tại hợp đồng này vào một trong các ngày nhất định trong tuần (từ thứ 2 đến thứ 6). Trường hợp do thay đổi lịch thu tiền của các cụm, thành viên vay vốn hoàn trả gốc lãi theo ngày thu tiền do cụm và Cán bộ kỹ thuật thống nhất. Ngày hoàn trả nợ gốc và lãi đầu tiên và ngày hoàn trả cuối cùng theo mục "Hai bên thống nhất ký Hợp đồng tín dụng/Khế ước nhận nợ để thỏa thuận về việc cho vay" tại Hợp đồng tín dụng/Khế ước nhận nợ. Trường hợp ngày trả nợ gốc, lãi khoản vay là ngày nghỉ, lễ tết thì thời gian thu tiền sẽ do 2 bên thỏa thuận theo quy định của pháp luật.
- Trong trường hợp thành viên vay vốn xin thanh toán trước hạn, Thành viên vay vốn chấp nhận sẽ thanh toán phí trả nợ trước hạn, mức phí trả nợ trước hạn được căn cứ theo quy định của TYM tại thời điểm trả nợ trước hạn.
- Nếu thành viên vay vốn không trả được thì ☐ Ông/☐ Bà:
☐ Người đồng vay vốn/☐ Người bảo lãnh ký tên tại Hợp đồng tín dụng/Khế ước nhận nợ/Đơn cam kết bảo lãnh có trách nhiệm hoàn trả cho đến khi hết nợ.

Điều 3. Số dư tiết kiệm bắt buộc

Thành viên vay vốn cam kết đảm bảo tỷ lệ số dư tiết kiệm bắt buộc so với tổng mức vay của khách hàng theo quy định của TYM

Điều 4. Cơ cấu thời gian trả nợ

Bên cho vay xem xét quyết định việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ của thành viên vay vốn theo quy định của TYM.

Điều 5. Thu hồi và xử lý nợ

- Nếu thành viên vay vốn hoặc Người đồng vay vốn/Người bảo lãnh vi phạm bất kỳ thỏa thuận nào trong Bản hợp đồng tín dụng/Khế ước nhận nợ này hoặc chậm trả vốn từ 10 ngày trở lên thì Bên cho vay được toàn quyền quyết định:
 - Trích tiền từ bất kỳ khoản tiền tiết kiệm nào của thành viên vay vốn tại TYM để thu hồi toàn bộ dư nợ vốn chậm trả.
 - Chuyển toàn bộ khoản dư nợ của thành viên vay vốn sang nợ quá hạn và thực hiện ngay mọi biện pháp thu hồi phù hợp với quy định của pháp luật.
- Thứ tự thu nợ gốc lãi được thực hiện như sau: Bên cho vay thực hiện thu các loại phí liên quan đến khoản vay, nợ gốc, nợ lãi trong hạn. Đối với khoản nợ vay bị quá hạn trả nợ, Bên cho vay sẽ thực hiện thu nợ gốc quá hạn trước và thu lãi quá hạn sau.
- Bên cho vay được bán một phần hoặc toàn bộ khoản nợ theo Bản Hợp đồng tín dụng/Khế ước nhận nợ này cho tổ chức khác theo quy định của Pháp luật về mua, bán nợ mà không cần thành viên vay vốn đồng ý.

Điều 6. Thông báo thay đổi

- Thành viên vay vốn/Người đồng vay vốn/Người bảo lãnh phải thông báo cho Bên cho vay trước 3 ngày phát sinh các sự kiện:
 - Thành viên vay vốn/Người đồng vay vốn/Người bảo lãnh thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc.
 - Thay đổi mục đích vay vốn.
- Thành viên vay vốn/Người đồng vay vốn/Người bảo lãnh phải thông báo cho Bên cho vay trong thời hạn 3 ngày làm việc, kể từ khi phát sinh các sự kiện sau:
 - Thành viên vay vốn/Người đồng vay vốn/Người bảo lãnh chết, mất tích;
 - Mất khả năng thanh toán hoặc có các sự kiện khác ảnh hưởng đến tình hình tài chính, tài sản và khả năng trả nợ của thành viên vay vốn.

Điều 7. Thỏa thuận khác

- Thành viên vay vốn chịu trách nhiệm về việc sử dụng vốn vay đúng mục đích, cung cấp đầy đủ, kịp thời, trung thực, chính xác các tài liệu, thông tin liên quan đến khoản vay theo yêu cầu của Bên cho vay.
- Bên cho vay được quyền yêu cầu thành viên vay vốn cung cấp toàn bộ các thông tin về tình hình sản xuất kinh doanh và thông tin cần thiết liên quan đến khoản vay. Đồng thời, Bên cho vay được quyền cung cấp các thông tin nêu trên và các thông tin khác có liên quan đến thành viên vay vốn, khoản vay theo Hợp đồng này cho Bên thứ ba theo quy định của pháp luật và cho đơn vị được phép hoạt động trong lĩnh vực thông tin tín dụng.
- Bên cho vay được định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra giám sát quá trình vay vốn, sử dụng vốn vay và các vấn đề khác có liên quan đến khoản vay.
- Thành viên vay vốn chịu các khoản chi phí tố tụng và các loại phí khác liên quan đến khoản vay theo quy định của Bên cho vay và quy định của pháp luật.
- Hai bên có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các nội dung đã thỏa thuận tại bản Hợp đồng tín dụng/Khế ước nhận nợ này.
- Hợp đồng này được lập thành 2 bản có giá trị pháp lý như nhau kể từ ngày ký cho đến khi thành viên vay vốn trả hết nợ gốc, lãi và các chi phí có liên quan khác cho Bên cho vay (thành viên vay vốn giữ 1 bản, bên cho vay giữ 1 bản). Hợp đồng này được tự động thanh lý khi thành viên vay vốn trả hết nợ cho Bên cho vay.
- Những vấn đề chưa được nêu trong Hợp đồng này, sẽ được thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật.

NỘI DUNG NHẬN NỢ

- Bên vay đã nhận đủ số tiền: đồng. Bằng chữ:

..... Theo phương thức cho vay từng lần vào ngày/...../202...

Thành viên vay vốn
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Thủ quỹ
(Ký, ghi rõ họ và tên)

CBKT
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Trưởng phòng giao dịch
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

Giám đốc chi nhánh
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)